

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phan Văn Bằng  
trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Đình Kế, thành phố Bắc Giang  
(lần hai)

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;*

*Xét Đơn khiếu nại của ông Phan Văn Bằng trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Đình Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;*

*Theo Báo cáo số 49/BC-STNMT ngày 10/3/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:*

**I. Nội dung khiếu nại:**

Ông Phan Văn Bằng khiếu nại Quyết định số 1181/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND thành phố Bắc Giang về phê duyệt phương án điều chỉnh, bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (đợt 32) Dự án Khu số 6, số 7 thuộc Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang và đề nghị một số nội dung:

Bồi thường về đất đối với toàn bộ diện tích đã mua của thôn theo giá đất cụ thể trừ đi nghĩa vụ tài chính phải nộp theo quy định (đề nghị giảm số tiền tính đối trừ xuống dưới 02 triệu đồng); đối với diện tích đất còn lại (ngoài diện tích đất mua của thôn) bồi thường bằng 50% giá đất cụ thể; đề nghị giao thêm một lô đất tái định cư, vì có nhiều thế hệ, cặp vợ chồng sinh sống trên đất.

Đề nghị bồi thường về đất với giá cụ thể là 27,5 triệu đồng/m<sup>2</sup>.

Hỗ trợ kinh phí đã bỏ ra xây dựng móng nhà ở chính.

Không nhất trí với giải quyết đơn khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang tại Quyết định số 8903/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phan Văn Bằng trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Đình Kế, thành phố Bắc Giang (lần đầu).

**II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu:**

Ngày 30/12/2021, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 8903/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phan

Văn Bằng trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang (lần đầu), có nội dung: “**Điều 1.** Giữ nguyên và tiếp tục thực hiện Quyết định số 1181/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND thành phố về việc phê duyệt phương án điều chỉnh, bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (đợt 32) Dự án Khu số 6, số 7 thuộc Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang.

Việc ông Phan Văn Bằng đề nghị bồi thường về đất đối với toàn bộ diện tích đã mua của thôn theo giá đất cụ thể trừ đi nghĩa vụ tài chính phải nộp theo quy định (không nhất trí giá thu tiền 2.000.000 đồng/m<sup>2</sup>, đề nghị giảm), đối với diện tích còn lại bồi thường bằng 50% giá đất cụ thể; bồi thường về đất ở với giá 27.500.000 đồng/m<sup>2</sup> và hỗ trợ kinh phí đã bỏ ra để xây móng nhà ở chính khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu số 6, số 7 thuộc Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang là không có cơ sở giải quyết”.

Không đồng ý với giải quyết trên, ông Phan Văn Bằng có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, đối thoại với công dân theo quy định, kết luận và đề xuất biện pháp giải quyết.

### **III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:**

#### **1. Diễn biến vụ việc và giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang:**

Thực hiện các Quyết định: số 128/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 về việc chấp thuận đầu tư Dự án Khu số 6, số 7; số 109/QĐ-UBND ngày 05/01/2018; số 619/QĐ-UBND ngày 23/8/2019; số 756/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 về việc điều chỉnh chấp thuận đầu tư Dự án Khu số 6, số 7 thuộc Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang; số 1969/QĐ-UBND ngày 12/12/2016; số 1469/QĐ-UBND ngày 25/8/2017; số 448/QĐ-UBND ngày 05/07/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết và điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu số 6, số 7, tỷ lệ 1/500.

Dự án nằm trong Danh mục các công trình, dự án được phép thu hồi đất được HĐND tỉnh Bắc Giang thông qua tại Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 và Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh.

Ngày 09/5/2017, UBND thành phố Bắc Giang có Thông báo số 120/TB-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án Khu số 6, số 7 thuộc Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang.

Ngày 08/3/2021, gia đình ông Phan Văn Bằng đã có Tờ tự khai về đất; phối hợp với UBND phường Dĩnh Kế và Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp thành phố Bắc Giang tiến hành kiểm kê tài sản trên đất. Tờ khai và Biên bản kiểm kê được ông Bằng đại diện gia đình ký xác nhận; được Tổ trưởng Tổ dân phố Thanh Lương và UBND phường Dĩnh Kế ký xác nhận cùng ngày.

Ngày 25/3/2021, UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 512/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh giá đất cụ thể tính bồi thường và giá giao đất ở không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Khu số 6, số 7 thuộc Khu đô thị phía Nam, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, có nội dung: **Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh giá đất cụ thể tính bồi thường và giá giao đất ở không thông qua hình thức đấu giá

quyền sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Khu số 6, số 7 thuộc Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang, cụ thể như sau:

1. Giá đất cụ thể tính bồi thường:

1.1. Giá đất ở vị trí 1, thuộc các đường, ngõ còn lại trên địa bàn phường Dĩnh Kế - các đường, ngõ có mặt cắt từ 5m trở lên: 22.000.000 đồng/m<sup>2</sup> (Hai mươi hai triệu đồng một mét vuông).

1.2. Giá đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở thuộc khu dân cư không được công nhận là đất ở, thuộc vị trí 1: 11.000.000 đồng/m<sup>2</sup> (Mười một triệu đồng một mét vuông).

2. Về giao đất ở không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất:

2.1. Vị trí giao đất: Các lô đất: Lô đất số 02 đến lô đất số 09, lô đất số 12, lô đất số 15, lô đất số 16, lô đất số 19 đến lô đất số 33, thuộc phân lô A-LK-45, Khu số 1, số 2 thuộc Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang.

2.2. Giá giao đất ở không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất: 16.000.000 đồng/m<sup>2</sup> (Mười sáu triệu đồng một mét vuông).

Trên cơ sở Tờ khai, Biên bản kiểm kê tài sản trên đất; ngày 01/4/2021, UBND phường Dĩnh Kế có Thông báo số 30/TB-UBND về việc niêm yết công khai dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (đợt 32) khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Khu số 6, số 7 thuộc Khu đô thị phía Nam thành phố Bắc Giang, trong quá trình niêm yết công khai gia đình không nhất trí với dự thảo phương án.

Ngày 15/4/2021, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang tổ chức buổi đối thoại với các hộ gia đình, cá nhân thuộc tổ dân phố Thanh Lương có đất thu hồi (đợt 32) để trao đổi, giải đáp ý kiến của các hộ gia đình trong quá trình niêm yết phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự kiến.

Ngày 25/5/2021, UBND thành phố Bắc Giang có các Quyết định: số 684/QĐ-UBND về việc thu hồi đất (đợt 32); số 685/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (đợt 32), với giá đất ở được bồi thường bằng 11 triệu đồng (50% x 22 triệu đồng), theo đó: Gia đình ông Bằng bị thu hồi đất tại thửa số 53, tờ bản đồ số 64 (bản đồ phục vụ GPMB), diện tích 158m<sup>2</sup> (trong đó có 100m<sup>2</sup> đất ở và 58m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm; thời điểm bắt đầu sử dụng vào mục đích trên thuộc giai đoạn từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004); được phê duyệt bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền là 1.869.971.100 đồng và được giao 01 lô đất tái định cư.

Sau khi có quyết định thu hồi, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; ngày 26/5/2021, UBND phường Dĩnh Kế có Thông báo số 39/TBUBND về việc niêm yết công khai quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (đợt 32) và phương án chi tiết kèm theo; được niêm yết công khai tại Trụ sở UBND phường Dĩnh Kế và Nhà sinh hoạt văn hóa tổ dân phố Thanh Lương; hết thời gian niêm yết công khai, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất và

Cụm công nghiệp thành phố Bắc Giang, UBND phường Dĩnh Kế phối hợp với Công ty TNHH xây dựng Tân Thịnh tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB, cụ thể tại các Thông báo: số 105/TB-TTQĐ ngày 03/6/2021; số 108/TB-TTQĐ ngày 10/6/2021; số 109/TB-TTQĐ ngày 15/6/2021. Trong quá trình niêm yết phương án, có một số ý kiến phản ánh của các gia đình.

Ngày 22/9/2021, UBND thành phố Bắc Giang có các Quyết định: số 1180/QĐ-UBND và số 1181/QĐ-UBND về việc điều chỉnh thu hồi đất và phê duyệt phương án điều chỉnh, bổ sung kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (đợt 32), với giá đất ở được bồi thường bằng 20 triệu đồng/m<sup>2</sup> (22 triệu đồng - 4 triệu đồng x 50%); gia đình ông Bằng được điều chỉnh: thu hồi 158m<sup>2</sup> đất ở (trong đó 100m<sup>2</sup> đất ở trong hạn mức; 58m<sup>2</sup> đất ở ngoài hạn mức; thời điểm sử dụng: Từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004); được phê duyệt bồi thường tổng số tiền 2.756.805.100 đồng và được giao 01 lô tái định cư.

Sau khi nhận Quyết định thu hồi, phê duyệt phương án điều chỉnh, gia đình ông Bằng vẫn không nhất trí và có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang.

Trên cơ sở đề xuất của cơ quan chuyên môn; ngày 30/12/2021, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 8903/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Phan Văn Bằng trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang (lần đầu).

## **2. Kết quả xác minh:**

### **2.1. Về nguồn gốc đất đai:**

Khi làm việc, ông Phan Văn Bằng và Luật sư Nguyễn Văn Quang thuộc Văn phòng Luật sư Gia Bảo, đoàn Luật sư thành phố Hà Nội cho biết: Năm 1996, Ban Lãnh đạo thôn Lương - nay là tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế giao (bán) đất trái thẩm quyền cho ông Phan Thanh Cai (bố đẻ ông Bằng); thôn có thu tiền và ghi phiếu thu cho ông Cai, với số tiền là 3.680.000 đồng (*Phiếu thu tiền số 12, ngày 23/10/1996, nội dung ghi: nộp sản thầu chân tre, rìa làng - Bãi Giang*); sau đó, ông Cai có mua thêm diện tích đất do thôn bán cho ông Đỗ Văn Tịnh (mua bán miệng, không giấy tờ), chỉ có Phiếu thu tiền số 13, ngày 22/10/1996, có ghi: *Đỗ Thanh Tịnh; nộp sản thầu chân tre, rìa làng - Bãi Giang; số tiền là 3.680.000 đồng*.

Ngay sau khi được thôn bán và cắm mốc cho, ông Cai đã chia cho 03 người con (bà Phan Thị Hà, ông Phan Văn Thắng, ông Phan Văn Bằng) để làm nhà ở từ thời điểm đó cho đến khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện xây dựng Dự án. Từ khi xây dựng nhà ở, các gia đình sử dụng đất ổn định, không tranh chấp và không bị cơ quan, tổ chức, chính quyền nào ngăn chặn, xử lý vi phạm. Các gia đình thực hiện nộp thuế nhà đất đầy đủ với Nhà nước.

Nay, ông Phan Văn Bằng đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh hủy bỏ những giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang và giải quyết quyền lợi cho gia đình ông theo những nội dung ông đã yêu cầu ở trong đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND tỉnh.

## **2.2. Kết quả làm việc với cơ quan chuyên môn của UBND thành phố Bắc Giang:**

Qua trao đổi, làm việc, cơ quan chuyên môn của thành phố Bắc Giang cho biết: Diện tích đất gia đình ông Bằng bị thu hồi là do Ban Lãnh đạo thôn Lường (nay là tổ dân phố Thanh Lương) giao trái thẩm quyền, có thu tiền của các gia đình; *Biên bản giao thầu ruộng chân tre, rìa làng* thời điểm đó ghi là: *Đã tổ chức lập văn bản giao thầu cho hộ ông, bà Phan Thanh Cai nhận khoán thầu ruộng*; Phiếu thu tiền các gia đình được Ban Lãnh đạo thôn Lường ghi, có nội dung: *nộp sản thầu chân tre, rìa làng - Bãi Giang*. Như vậy, không phải là giao đất ở; nhưng gia đình ông Bằng đã tự ý làm nhà ở trên đất (được chia) từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004. Khi triển khai thu hồi đất để thực hiện dự án, các cơ quan chuyên môn đã tham mưu UBND thành phố Bắc Giang xác định diện tích đất của các gia đình là đất ở theo quy định, sử dụng từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004 để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho gia đình ông Phan Văn Bằng.

Do có khó khăn, vướng mắc trong quá trình thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; ngày 18/8/2021, UBND thành phố Bắc Giang có tổ chức Hội nghị xin ý kiến giải quyết khó khăn, vướng mắc trong bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án nói trên. UBND thành phố Bắc Giang, UBND phường Dĩnh Kế đã rà soát nhân khẩu, số cặp vợ chồng có đất Nhà nước thu hồi để xác định việc bố trí tái định cư đối với các trường hợp đủ điều kiện; đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho các gia đình là đảm bảo đúng pháp luật; đề nghị giữ nguyên các kết quả giải quyết đối với các gia đình đang khiếu nại.

## **2.3. Kết quả xem xét hồ sơ, tài liệu:**

- Dự án Khu số 6, số 7 thuộc Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang phù hợp Quy hoạch sử dụng đất; có trong Kế hoạch sử dụng đất hằng năm của thành phố Bắc Giang; có trong Danh mục công trình, Dự án cần thu hồi đất đã được HĐND tỉnh thông qua.

- Trong quá trình triển khai dự án, các cơ quan chuyên môn của thành phố Bắc Giang không tham mưu, rà soát kỹ, dẫn đến việc phải điều chỉnh phương án bổ sung (lần 2), đối với gia đình ông Phan Văn Bằng, làm cho gia đình hiểu nhầm và có ý kiến vướng mắc.

- Qua kiểm tra, xem xét thấy:

+ *Biên bản giao thầu ruộng chân tre, rìa làng, của Ban Lãnh đạo thôn Lường đối với ông Phan Thanh Cai, ngày 22/10/1996 có nội dung: ... Đã tổ chức lập văn bản giao thầu cho hộ ông, bà Phan Thanh Cai nhận khoán thầu ruộng diện tích khoán thầu, có chiều dài: 23m; chiều rộng: 11,5m; tổng diện tích 378,6m<sup>2</sup>;*

*Thời gian giao thầu: lâu dài, hộ nhận thầu được toàn quyền sử dụng trên mảnh đất đó; Tổng sản lượng phải nộp bằng thóc: 3.680kg thóc x 1.800đ/kg;*

*Tổng số thóc quy tiền: 6.624.000đ (Sáu triệu sáu trăm hai mươi tư ngàn đồng);*

*Thời hạn giao nộp tiền kể từ khi lập văn bản.*

*Sau này tập thể có nhu cầu sử dụng mảnh đất đó thì phải bồi hoàn chi phí công lao tân tạo theo thỏa thuận của hai bên.*

Phiếu thu tiền của Ban Lãnh đạo thôn ghi cho gia đình ông Phan Văn Cai, ông Đỗ Văn Tịnh thể hiện: *Nộp sản thầu chân tre, rìa làng (Bãi Giang).*

Việc UBND thành phố Bắc Giang xác định diện tích đất trong hạn mức giao đất ở là 100m<sup>2</sup> để xem xét tính đối trừ là phù hợp với quy định tại Điều 13 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

#### **IV. Kết quả đối thoại:**

Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh giao, ngày 25/02/2022 Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức đối thoại với các công dân có đơn khiếu nại (trong đó có ông Phan Văn Bằng) và Luật sư được mời. Tại buổi đối thoại, các thành phần tham gia đối thoại đã giải thích chính sách pháp luật về đất đai đối với các công dân và ông Bằng; tuy nhiên, ông Bằng vẫn không đồng ý với giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang và đề nghị tiếp tục giải quyết những nội dung khiếu nại ông đã gửi Chủ tịch UBND tỉnh.

#### **V. Nhận xét, kết luận và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường:**

##### **1. Nhận xét, kết luận:**

Trên cơ sở hồ sơ, tài liệu thu thập được trong quá trình thụ lý, kết quả làm việc với cơ quan, tổ chức có liên quan, Sở Tài nguyên và Môi trường nhận thấy:

- Giấy *Biên bản giao thầu ruộng chân tre, rìa làng; Phiếu thu ghi: nộp tiền thầu đất (Bãi Giang)* do Ban Lãnh đạo thôn Lương - nay là tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế ghi cho gia đình ông Phan Văn Cai (*bố đẻ ông Bằng - chỉ là giao thầu ruộng, lâu dài; không phải giao đất ở*), không phải là giấy tờ theo quy định tại Điều 100 Luật Đất đai năm 2013; Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

- Dự án Khu số 6, số 7 thuộc Khu đô thị phía Nam, thành phố Bắc Giang thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất được quy định tại điểm d khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai; không thuộc trường hợp thỏa thuận khi thu hồi đất.

- Việc UBND thành phố Bắc Giang xác định:

+ Nguyên tắc bồi thường về đất; điều kiện được bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất (*thời điểm sử dụng đất để làm nhà ở sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004*) để lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho gia đình ông Bằng là phù hợp với quy định tại Điều 74, Điều 75 Luật Đất đai năm 2013; hạn mức để xem xét bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất là đúng theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; do đó, ông Phan Văn Bằng đề nghị được bồi thường toàn bộ diện tích đất được thôn Lương - nay là tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế giao là đất ở theo giá đất cụ thể trừ đi nghĩa vụ tài chính phải nộp là không có cơ sở để giải quyết.

+ Phê duyệt giá đất cụ thể đảm bảo theo quy định tại Điều 112 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 4, Điều 5 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất; việc ông Phan Văn Bằng đề nghị bồi thường về đất với giá 27,5 triệu đồng/m<sup>2</sup> là không có căn cứ pháp luật và không có cơ sở giải quyết.

+ Bồi thường tài sản trên đất cho gia đình ông Bằng là đảm bảo theo quy định tại Điều 5 Bản quy định kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; việc ông Bằng đề nghị được hỗ trợ kinh phí đã bỏ ra xây dựng móng nhà chính là không có căn cứ pháp luật.

+ Phê duyệt phương án tái định cư cho các gia đình có đất bị thu hồi là đảm bảo theo quy định tại Điều 26, Điều 27 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Việc ông Phan Văn Bằng: Đề nghị giao thêm một lô đất tái định cư, do có nhiều thế hệ, cặp vợ chồng sinh sống trên thửa đất bị thu hồi, là không có cơ sở để xem xét, vì: tại thời điểm thu hồi đất, sổ hộ khẩu của gia đình ông Bằng chỉ có vợ chồng ông Bằng, mẹ đẻ và các con, không có cặp vợ chồng nào khác.

Do đó, khiếu nại của ông Phan Văn Bằng là khiếu nại sai.

Giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang tại Quyết định số 8903/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phan Văn Bằng trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang (lần đầu) là giải quyết đúng, đảm bảo theo quy định của pháp luật.

## **2. Đề xuất giải quyết:**

Căn cứ hồ sơ tài liệu thu thập được, căn cứ điểm d khoản 3 Điều 62, Điều 74, Điều 75, Điều 100, Điều 112, Điều 204 Luật Đất đai năm 2013; Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Điều 13, Điều 26, Điều 27 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Điều 4, Điều 5 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Điều 5 Bản quy định kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang; khoản 2 Điều 21 Luật Khiếu nại năm 2011, Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định giải quyết khiếu nại:

Thông nhất với giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang tại Quyết định số 8903/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phan Văn Bằng trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang (lần đầu).

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nội dung khiếu nại của ông Phan Văn Bằng trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Dĩnh Kế, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang được giải quyết như sau:

Thông nhất với giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang tại Quyết định số 8903/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Phan Văn Bằng trú tại tổ dân phố Thanh Lương, phường Đình Kê, thành phố Bắc Giang (lần đầu).

**Điều 2.** Ông Phan Văn Bằng có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang; ông Phan Văn Bằng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- TTTr CP, TCD TW;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh Lê Ô Pích;
- Ủy ban KTTU;
- VP UBND tỉnh:
  - + CVP, TKCT, TH;
  - + Công TTĐT tỉnh;
  - + Lưu: VT, TCD (03).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Ô Pích**